

**TÌNH HÌNH SỬ DỤNG RƯỢU BIA Ở BỆNH NHÂN CHẤN THƯƠNG
DO TAI NẠN GIAO THÔNG TẠI KHOA CẤP CỨU
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRUNG ƯƠNG CẦN THƠ NĂM 2018**

Nguyễn Ngọc Huyền*, Phạm Thị Tâm, Nguyễn Tấn Đạt

Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

**Email: nnhuyen@ctump.edu.vn*

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Các nghiên cứu trên thế giới cho thấy những người tham gia giao thông đường bộ sử dụng rượu bia thì có nguy cơ rất cao bị va chạm giao thông. **Mục tiêu nghiên cứu:** Xác định tỷ lệ sử dụng rượu bia ở bệnh nhân chấn thương do tai nạn giao thông. Tìm hiểu một số yếu tố liên quan giữa việc sử dụng rượu bia và chấn thương do tai nạn giao thông ở bệnh nhân nhập viện tại khoa Cấp cứu, bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang có phân tích trên 283 bệnh nhân bị chấn thương do tai nạn giao thông trong vòng 6 giờ nhập viện điều trị tại khoa Cấp cứu, bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2018. Số liệu được thu thập bằng phỏng vấn trực tiếp với bộ câu hỏi có cấu

trúc. **Kết quả:** Kết quả cho thấy tỷ lệ sử dụng rượu bia ở bệnh nhân chấn thương do tai nạn giao thông là 39,2%. Nguy cơ chấn thương do tai nạn giao thông chiếm cao ở nam giới sử dụng rượu bia, cao gấp 11,35 lần so với nữ giới (OR = 11,35, KTC95% OR=5,55-23,21); Bệnh nhân làm việc có thu nhập sử dụng rượu bia (OR=2,57, KTC95% OR= 1,38-4,79) cao gấp 2,57 lần người làm việc không có thu nhập. Người lái xe bị tai nạn giao thông có sử dụng rượu bia chiếm tỷ lệ cao 97,3%, cao hơn người không lái xe (đi bộ, hành khách) gấp 9,53 lần (OR=9,53, KTC95% OR= 2,86- 31,78). Bệnh nhân có sử dụng rượu bia bị chấn thương sọ não chiếm tỷ lệ 24,3% và có nguy cơ bị chấn thương sọ não gấp 2,75 lần so với người không sử dụng rượu bia (OR=2,75, KTC95% OR=1,43-5,28). **Kết luận:** Cần tăng cường tuyên truyền giáo dục, xây dựng các chiến dịch truyền thông cho người dân về nguy cơ sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông. Cần có thêm các nghiên cứu điều tra về nồng độ cồn trong máu ở những bệnh nhân tai nạn giao thông.

Từ khóa: rượu bia, sử dụng rượu bia, tai nạn giao thông, Việt Nam.

ABSTRACT

SITUATION OF ALCOHOL CONSUMPTION IN PATIENTS INJURED BY TRAFFIC ACCIDENTS AT THE EMERGENCY DEPARTMENT OF CAN THO CENTRAL GENERAL HOSPITAL IN 2018

Huyen Ngoc Nguyen, Pham Thi Tam, Nguyen Tan Dat*
Can Tho University of Medicine and Pharmacy

Background: Studies around the world show that people who take part in road traffic after consuming alcohol are at a very high risk of traffic accidents. **Objectives:** Determining the rate of alcohol consumption in patients injured by traffic accidents. Learn about some related factors between alcohol consumption and traffic injury in hospitalized patients in the Emergency Department, Can Tho Central General Hospital. **Materials and method:** A cross-sectional descriptive study analyzed in 283 patients injured in traffic accidents within 6 hours of hospitalization for treatment in the Emergency Department, Can Tho General Hospital in 2018. Data was collected by direct interviews with structured questionnaires. **Results:** The results show that the rate of alcohol consumption in patients injured by traffic accidents was 39.2%. The risk of injury from traffic accidents is high among men who consume alcohol, 11.35 times higher than women (OR=11.35, CI 95% OR=5.55-23.21); Patients who have occupational income consumed alcohol (OR=2.57, CI 95% OR=1.38-4.79) are 2.57 times higher than patients who can not earn money. Drivers having traffic accidents after consuming alcohol account for a proportion of 97.3%, 9.53 times higher than non-drivers (walking, passengers), (OR=9.53, CI 95% OR=2.86-31.78). Patients who consumed alcohol have a traumatic brain injury account for a proportion of 24.3% and have a 2.75 times higher risk of traumatic brain injury than non-alcohol users (OR=2.75, CI 95% OR=1.43-5.28). **Conclusion:** It is necessary to strengthen education and propaganda, build communication campaigns for citizens about the risk of alcohol consumption when participating in traffic. There is a need for more researches to investigate the concentration of alcohol in traffic accident patients 's blood.

Keywords: alcohol, alcohol consumption, traffic accidents, Vietnam.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tình hình tai nạn giao thông (TNGT) trên thế giới đã và đang diễn ra một cách nghiêm trọng. Tại Việt Nam, Theo số liệu báo cáo của Cục cảnh sát giao thông, năm 2017, toàn quốc xảy ra 19.798 vụ TNGT đường bộ, làm chết 8.089 người, bị thương 16.970 người. Trung bình mỗi ngày trên cả nước xảy ra 55 vụ TNGT, làm chết 22 người và làm bị thương 47 người. Theo báo cáo của WHO, Việt Nam đứng thứ 2 trong khu vực Đông Nam Á về số người chết do va chạm trên đường, với tỷ lệ 26,1/100.000 người. Theo thống

kê, trong năm 2018 có 24.970 người thiệt mạng vì tai nạn giao thông ở Việt Nam. Tai nạn giao thông đường bộ gây thiệt hại đáng kể về kinh tế cho nạn nhân, gia đình của họ và các quốc gia [6].

Rượu bia là đồ uống có cồn được sử dụng phổ biến ở nhiều nước trên thế giới. Tại Việt Nam, theo ước tính, lượng tiêu thụ rượu bia gia tăng ở lứa tuổi trưởng thành, từ 4,7 lít cồn nguyên chất năm 2009-2011, và tăng 8,3 lít trong giai đoạn 2015-2017. Tổ chức Y tế Thế giới dự báo con số này có thể tăng lên 9,9 lít vào năm 2020 và 11,4 lít vào năm 2025 nếu không có biện pháp can thiệp hiệu quả vào việc kiểm soát tác hại của sử dụng rượu bia [11]. Rượu bia là 1 trong 3 nguyên nhân chính làm gia tăng tỷ lệ tai nạn giao thông ở nam giới từ 15-49 tuổi tại Việt Nam [10]. Tổng số vụ tai nạn giao thông liên quan tới rượu bia chiếm 32,4% ở nam giới và 19,6% ở nữ giới [11]. Phân tích số liệu điều tra quốc gia ở 1.061 trường hợp tử vong do tai nạn giao thông tại Việt Nam cho thấy 1/5 các trường hợp có nguyên nhân là sử dụng rượu bia [7]. Theo thống kê của Ủy ban An toàn giao thông quốc gia, khoảng 40% số vụ TNGT và 11% số người tử vong do tai nạn liên quan đến rượu, bia.

Sử dụng rượu bia làm gia tăng nguy cơ xảy ra tai nạn do làm giảm khả năng phản ứng của cơ thể, hạn chế khả năng phối hợp động tác, giảm thị lực, hạn chế tầm nhìn, gây buồn ngủ. Nghiên cứu cho thấy người điều khiển xe máy có nồng độ cồn trong máu trên 50mg/dl có nguy cơ gặp tai nạn gấp 40 lần so với người không sử dụng. Hậu quả của các vụ TNGT do người điều khiển phương tiện có sử dụng rượu, bia thường rất nghiêm trọng cả về tính chất của vụ việc lẫn mức độ thiệt hại về người và tài sản [2]. Ở nước ta, dữ liệu mang tính khoa học về tiêu thụ rượu bia và mối quan hệ giữa sử dụng rượu bia với tai nạn thương tích do tai nạn giao thông vẫn còn hạn chế.

Từ các phân tích vừa nêu, chúng tôi thực hiện đề tài: "Nghiên cứu tình hình sử dụng rượu bia ở bệnh nhân chấn thương do tai nạn giao thông tại khoa Cấp cứu bệnh viện Đa khoa Trung Ương Cần Thơ năm 2018." với hai mục tiêu: *Xác định tỷ lệ sử dụng rượu bia và tìm hiểu một số yếu tố liên quan giữa việc sử dụng rượu bia và chấn thương do tai nạn giao thông ở bệnh nhân nhập viện tại khoa cấp cứu, bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2018.*

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng, địa điểm và thời gian nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Bệnh nhân từ 16 tuổi trở lên bị nạn giao thông có thời gian bắt đầu xảy ra tai nạn trong vòng 6 giờ nhập viện tại khoa Cấp cứu, bệnh viện Đa khoa Trung Ương Cần Thơ và bệnh nhân đồng ý tham gia nghiên cứu.

- Tiêu chuẩn loại trừ: bệnh nhân đến khám rồi về ngay hoặc tử vong trước khi đến bệnh viện; tình trạng sức khỏe của bệnh nhân không có khả năng trả lời được phỏng vấn (mắc bệnh thần kinh thực thể, dị tật không thể giao tiếp,...)

- Thời gian và địa điểm nghiên cứu: từ tháng 5 năm 2018 đến tháng 5 năm 2019.

- Địa điểm nghiên cứu: bệnh viện Đa khoa Trung Ương Cần Thơ.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Thiết kế nghiên cứu: mô tả cắt ngang có phân tích

2.2.2. Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu

$$\text{Cỡ mẫu: } n = Z_{1-\alpha/2}^2 \frac{p \times (1-p)}{d^2}$$

$\alpha = 0,05$: xác suất sai lầm loại I.

Z: trị số từ phân phối chuẩn. $\alpha = 0,05$ thì $Z_{1-\alpha/2} = 1,96$

d là độ chính xác tương đối 0,06 (6%).

Với $p = 0,403$ từ kết quả nghiên cứu của Nguyễn Thùy Linh về tình hình tai nạn giao thông và sử dụng rượu bia ở bệnh nhân tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam và Ninh Bình từ tháng 12/2010 đến 2/2011 [4], $d = 0,06$, tính được $n = 257$, với 10% dữ liệu khuyết, cỡ mẫu nghiên cứu thực hiện 283 đối tượng.

Phương pháp chọn mẫu

Chọn mẫu toàn bộ. Chọn toàn bộ đối tượng đạt tiêu chuẩn chọn mẫu.

2.2.3. Nội dung nghiên cứu

- Mô tả đặc điểm đối tượng nghiên cứu: tuổi, giới, nghề nghiệp, đối tượng tham gia giao thông, nơi xảy ra tai nạn.

- Tỷ lệ sử dụng rượu bia ở bệnh nhân chấn thương do tai nạn giao thông được xác định thông qua đánh giá nồng độ cồn trong cơ thể qua kết quả xét nghiệm máu.

- Các yếu tố liên quan giữa việc sử dụng rượu bia và chấn thương do tai nạn giao thông được tìm hiểu bao gồm: nhóm tuổi, giới, nghề nghiệp, đối tượng tham gia giao thông, tình trạng chấn thương sọ não.

2.2.4. Công cụ và phương pháp thu thập số liệu

Thu thập số liệu qua phỏng vấn trực tiếp đối tượng bằng bộ câu hỏi soạn sẵn.

Xét nghiệm nồng độ cồn trong máu được thực hiện ngay khi bệnh nhân vào viện. Việc xét nghiệm nồng độ cồn trong máu được thực hiện theo Quyết định 933/QĐ-BYT ngày 23/3/2010 về việc Quy định xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bệnh nhân TNGT [5]. Đơn vị đo dựa theo quy định của Luật giao thông đường bộ là mg/100 ml (mg/dl). Phiếu phỏng vấn sẽ được điều tra viên tập hợp hàng ngày, kiểm tra tính chính xác của thông tin phỏng vấn và kết quả xét nghiệm.

2.2.5. Phương pháp phân tích số liệu

Nhập số liệu và phân tích bằng phần mềm SPSS 18.0. Thực hiện phân tích mô tả đối tượng nghiên cứu, xác định tỷ lệ sử dụng rượu bia ở bệnh nhân chấn thương do TNGT dưới dạng tỷ lệ phần trăm (%); các yếu tố liên quan đến việc sử dụng rượu bia và chấn thương do TNGT xác định với tỷ số chênh (OR), khoảng tin cậy 95% của OR và kiểm định χ^2 với mức ý nghĩa $\alpha = 0,05$ được lấy để xem xét sự khác biệt có ý nghĩa thống kê khi $p < 0,05$.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc điểm của đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu có độ tuổi trung bình 39 tuổi (độ lệch chuẩn: 15,3). Trong đó, nhóm tuổi từ 20-29 tuổi, nhóm 30-39 tuổi và nhóm từ 50 tuổi trở lên chiếm tỷ lệ tương đương nhau, chiếm khoảng 24%, kế tiếp là nhóm 40-49 tuổi chiếm 19,8%, nhóm dưới 19 tuổi chiếm 7,1% (không có đối tượng dưới 18 tuổi). Tỷ lệ nam giới chiếm 64,3%, đa số đối tượng làm việc có thu nhập, chiếm 76%. Đa số đối tượng TNGT là đang lái xe (chiếm 86,2%) và bị tai nạn khi đang ở nơi công cộng chiếm 94,3%, nơi khác là 5,7% (trong đó 2,1% là tại nhà riêng).

3.2. Tỷ lệ sử dụng rượu bia ở bệnh nhân chấn thương do tai nạn giao thông nhập viện tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ

Bảng 1. Tỷ lệ sử dụng rượu bia của bệnh nhân chấn thương do tai nạn giao thông

Sử dụng rượu bia	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Có	111	39,2
Không	172	60,8
Tổng cộng	283	100

Nhận xét: thông qua kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu xác định tỷ lệ sử dụng rượu bia ở bệnh nhân chấn thương do TNGT là 39,2%.

Bảng 2. Phân bố nồng độ cồn trong máu ở bệnh nhân có sử dụng rượu bia

Nồng độ cồn trong máu (mg/dl)	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
< 50	42	37,8
50 - 299	69	62,2
Tổng cộng	111	100

Nhận xét: Nồng độ cồn trong máu của bệnh nhân cao nhất là 283,3 mg/dl. Kết quả bảng 3.2 cho thấy ở bệnh nhân có sử dụng rượu bia, nồng độ cồn trong máu trên mức 50 mg/dl chiếm tỷ lệ cao nhất là 62,2%, dưới mức 50mg/dl là 37,8%.

3.3. Một số yếu tố liên quan giữa việc sử dụng rượu bia và chấn thương do tai nạn giao thông ở bệnh nhân nhập viện tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ

Bảng 3. Tình hình sử dụng rượu bia theo giới

Giới tính	Có sử dụng rượu bia		Không sử dụng rượu bia		Tổng	
	n	%	n	%	n	%
Nam	101	91,0	81	47,1	182	64,3
Nữ	10	9,0	91	52,9	101	35,7
Tổng cộng	111	100	172	100	283	100

OR = 11,35, KTC95% OR=5,55-23,21, p<0,001

Nhận xét: Trong 111 người có sử dụng rượu bia có 101 người là nam giới (chiếm 91%), và 10 người là nữ giới, chiếm 9%. Nam giới sử dụng rượu bia có nguy cơ bị TNGT cao gấp 11,347 lần so với nữ giới, sự khác biệt này là có ý nghĩa thống kê ($p < 0,001$, OR = 11,35, KTC95% OR=5,55-23,21).

Bảng 4. Tình hình sử dụng rượu bia trước khi tham gia giao thông theo nghề nghiệp

Nghề nghiệp	Có sử dụng rượu bia		Không sử dụng rượu bia		Tổng	
	n	%	n	%	n	%
Có thu nhập	95	85,6	120	69,8	215	76,0
Không có thu nhập	16	14,4	52	30,2	68	24,0
Tổng cộng	111	100	172	100	283	100

OR=2,57, KTC95%OR= 1,38 - 4,79, p=0,002

Nhận xét: Trong 283 bệnh nhân chấn thương do TNGT có 215 người chiếm 76% là nghề nghiệp có thu nhập, bệnh nhân không có thu nhập (nghỉ hưu, nội trợ, học sinh, sinh viên, tự do) là 68 người chiếm 24%. Trong 111 người có sử dụng rượu bia, có 95 người làm nghề có thu nhập (chiếm 85,6%) và 16 người không có thu nhập chiếm 14,4%. Bệnh nhân làm nghề có thu nhập sử dụng rượu bia sẽ có nguy cơ bị tai nạn giao thông cao gấp 2,57 lần so với người không có thu nhập. Sự khác biệt này là có ý nghĩa thống kê ($p = 0,002$, OR=2,57, KTC95%OR= 1,38 - 4,79)

Bảng 5. Tình hình sử dụng rượu bia trước khi tham gia giao thông theo đối tượng tham gia giao thông

Đối tượng tham gia giao thông	Có sử dụng rượu bia		Không sử dụng rượu bia		Tổng	
	n	%	n	%	n	%
Lái xe	108	97,3	136	79,1	244	86,2
Không lái xe	3	2,7	36	20,9	39	13,8
Tổng cộng	111	100	172	100	283	100
OR=9,53, KTC95%OR= 2,86- 31,78, p<0,001						

Nhận xét: Kết quả bảng 3.5 cho thấy người lái xe bị tai nạn giao thông có sử dụng rượu bia chiếm 97,3%, cao hơn người không lái xe (đi bộ, hành khách) 9,53 lần. Sự khác biệt này là có ý nghĩa thống kê ($p < 0,001$, OR=9,53, KTC95%OR= 2,86- 31,78).

Bảng 6. Liên quan giữa việc sử dụng rượu bia và tình hình chấn thương sọ não

Chấn thương sọ não	Có sử dụng rượu bia		Không sử dụng rượu bia		Tổng	
	n	%	n	%	n	%
Có	27	24,3	18	10,5	45	15,9
Không	84	75,7	154	89,5	238	84,1
Tổng cộng	111	100	172	100	283	100
OR=2,75, KTC95%OR= 1,43-5,28, p=0,002						

Nhận xét: Có 45 bệnh nhân bị chấn thương sọ não chiếm 15,9%, tỷ lệ người có sử dụng rượu bia bị chấn thương sọ não chiếm 24,3%. Người có sử dụng rượu bia có nguy cơ bị chấn thương sọ não gấp 2,75 lần so với người không sử dụng rượu bia, sự khác biệt này có ý nghĩa thống kê với $p=0,002$ ($p = 0,002$, OR=2,75, KTC95%OR= 1,43-5,28). Chưa ghi nhận mối liên quan giữa mức độ nồng độ cồn trong máu với tình trạng chấn thương sọ não.

Chưa ghi nhận mối liên quan giữa việc sử dụng rượu bia với nhóm tuổi.

IV. BÀN LUẬN

4.1. Tỷ lệ sử dụng rượu bia ở bệnh nhân chấn thương do tai nạn giao thông nhập viện tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ

Thông qua xét nghiệm nồng độ cồn trong máu và phỏng vấn bệnh nhân về việc sử dụng rượu bia trước khi tham gia giao thông, có 111 bệnh nhân chiếm 39,2% có sử dụng rượu bia. Kết quả thấp hơn nghiên cứu của Nguyễn Thùy Linh, nghiên cứu về tình hình tai nạn giao thông và sử dụng rượu bia ở bệnh nhân tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam và Ninh Bình từ ngày 12/2010 đến tháng 2/2011 với tỷ lệ sử dụng rượu bia của cả hai bệnh viện là 40,3% [4]. Tỷ lệ cao hơn nghiên cứu của Đặng Tấn An, Đặng Văn Chính nghiên cứu về tỷ lệ chấn thương do tai nạn giao thông đường bộ và kết quả điều trị tại bệnh viện tỉnh Ninh Thuận xác định tỷ lệ sử dụng rượu bia là 28% [1].

Trong 111 bệnh nhân sử dụng rượu bia, nồng độ cồn trong máu của bệnh nhân cao nhất là 283,3 mg/dl, nồng độ cồn trong máu trên mức 50 mg/dl chiếm tỷ lệ cao nhất là 62,2%, dưới mức 50mg/dl là 37,8%. Người lái xe nếu sử dụng chất có cồn có nguy cơ bị va chạm cao hơn nhiều so với những người không có cồn trong máu, và nguy cơ này tăng lên nhanh chóng cùng với sự gia tăng nồng độ cồn trong máu. Với mức nồng độ cồn trong máu trên 50 mg/dl đã có sự ảnh hưởng đến cơ thể, làm giảm sự chú ý cảnh giác, phản ứng chậm, giảm sự phối hợp và sức cơ bắp. Luật Giao thông đường bộ quy định nghiêm cấm

hành vi điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit (mg/dl) máu sẽ bị xử phạt theo quy định.

4.2. Một số yếu tố liên quan giữa việc sử dụng rượu bia và chấn thương do tai nạn giao thông ở bệnh nhân nhập viện tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ

Về yếu tố giới tính, theo bảng 3.3 cho thấy, trong 111 người có sử dụng rượu bia có 101 người là nam giới (chiếm 91%), và 10 người là nữ giới, chiếm 9%. Nam giới sử dụng rượu bia có nguy cơ bị TNGT cao gấp 11,35 lần so với nữ giới, sự khác biệt này là có ý nghĩa thống kê ($p < 0,001$, $OR = 11,35$, $KTC95\% OR = 5,55-23,21$). Kết quả này tương đồng với nghiên cứu của Nguyễn Thùy Linh, nghiên cứu về tình hình tai nạn giao thông và sử dụng rượu bia ở bệnh nhân tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam và Ninh Bình với tỷ lệ nam giới sử dụng rượu bia bị TNGT là 93,1% [4]. Nghiên cứu của Đảng Tấn An, Đặng Văn Chính (2014) thực hiện nghiên cứu về tỷ lệ chấn thương do tai nạn giao thông đường bộ cũng cho kết quả tỷ lệ bệnh nhân nhập viện TNGT đa số là nam giới [1]. Kết quả của nghiên cứu cũng phản ánh đúng theo tình hình sử dụng rượu bia của nước ta với tình hình sử dụng rượu bia ngày càng cao và tăng sử dụng cả hai giới. Kết quả Điều tra Quốc gia về yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm năm 2015 cho kết quả nam giới tiêu thụ rượu bia cao hơn nữ giới, có 80,3% nam giới trong độ tuổi từ 25-64 sử dụng rượu bia trong 30 ngày qua và 11,2% nữ giới cũng trong độ tuổi đó sử dụng rượu bia [9].

Trong 283 bệnh nhân chấn thương do TNGT có 215 người chiếm 76% là nghề nghiệp có thu nhập, bệnh nhân không có thu nhập (nghỉ hưu, nội trợ, học sinh, sinh viên, tự do) là 68 người chiếm 24%. Trong 111 người có sử dụng rượu bia, có 95 người làm nghề có thu nhập (chiếm 85,6%) và 16 người không có thu nhập chiếm 14,4%. Bệnh nhân làm nghề có thu nhập sử dụng rượu bia sẽ có nguy cơ bị tai nạn giao thông cao gấp 2,57 lần so với người không có thu nhập. Sự khác biệt này là có ý nghĩa thống kê ($p = 0,002$, $OR = 2,57$, $KTC95\% OR = 1,38 - 4,79$). Sử dụng nhiều rượu bia trước khi tham gia giao thông tập trung cao ở người có nghề nghiệp có thu nhập, là những đối tượng trưởng thành, trong độ tuổi lao động, có nhiều mối quan hệ xã hội nên việc uống rượu bia là không tránh khỏi ở đối tượng này. Việc sử dụng rượu bia đã trở thành thói quen ẩm thực ở nước ta và đã trở thành phương tiện trong văn hóa giao tiếp giữa người thân, bạn bè và những người xung quanh.

Tìm hiểu mối liên quan sử dụng rượu bia theo loại đối tượng bị tai nạn cho thấy người lái xe bị tai nạn giao thông có sử dụng rượu bia chiếm tỷ lệ cao nhất 97,3%, cao hơn người không lái xe (đi bộ, hành khách) 9,53 lần. Sự khác biệt này là có ý nghĩa thống kê ($p < 0,001$, $OR = 9,53$, $KTC95\% OR = 2,86- 31,78$). Kết quả phù hợp với nghiên cứu Nguyễn Thùy Linh tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam và Ninh Bình với kết quả người lái xe máy hay lái xe ô tô có sử dụng rượu bia đều chiếm tỷ lệ cao hơn đối tượng đi bộ và hành khách.

Có 45 bệnh nhân bị chấn thương sọ não chiếm 15,9%, tỷ lệ người có sử dụng rượu bia bị chấn thương sọ não chiếm 24,3%. Người có sử dụng rượu bia có nguy cơ bị chấn thương sọ não gấp 2,75 lần so với người không sử dụng rượu bia, sự khác biệt này có ý nghĩa thống kê với $p = 0,002$ ($p = 0,002$, $OR = 2,75$, $KTC95\% OR = 1,43-5,28$). Chưa ghi nhận mối liên quan giữa mức độ nồng độ cồn trong máu với tình trạng chấn thương sọ não. Kết quả tương đồng với nghiên cứu của Nguyễn Thùy Linh với tỷ lệ người sử dụng rượu bia bị chấn thương sọ não chiếm 51,4%, và những người này có nguy cơ bị chấn

thương sọ não gấp 2,015 lần so với người không sử dụng rượu bia [4]. Nghiên cứu của Đảng Tấn An, Đặng Văn Chính (2014) cũng tìm được mối liên quan giữa uống rượu bia và chấn thương sọ não [1].

V. KẾT LUẬN

Qua khảo sát 283 bệnh nhân bị chấn thương do tai nạn giao thông trong vòng 6 giờ nhập viện điều trị tại khoa Cấp cứu, bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2018 xác định được tỷ lệ sử dụng rượu bia ở bệnh nhân chấn thương do tai nạn giao thông là 39,2%. Tìm được các yếu tố liên quan giữa việc sử dụng rượu bia đến nguy cơ chấn thương do tai nạn giao thông như: nam giới sử dụng rượu bia so với nữ giới, bệnh nhân làm việc có thu nhập sử dụng rượu bia so với người làm việc không có thu nhập (nghỉ hưu, nội trợ, học sinh, sinh viên, tự do). Người lái xe có sử dụng rượu bia với người không lái xe (đi bộ, hành khách). Nguy cơ chấn thương sọ não giữa người có sử dụng rượu bia với người không sử dụng rượu bia. Chưa ghi nhận mối liên quan giữa việc sử dụng rượu bia với nhóm tuổi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Tấn An, Đặng Văn Chính (2014), "Tỷ lệ chấn thương do tai nạn giao thông đường bộ và kết quả điều trị tại bệnh viện tỉnh Ninh Thuận năm 2011", *Tạp chí Y học TP Hồ Chí Minh*, Hồ Chí Minh.
2. Bộ Y tế, Cục Y tế dự phòng (2016), *Hỏi đáp về phòng, chống tác hại của rượu bia*, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
3. Lê Thu Huyền (2015), *Phân tích hành vi sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông: tiếp cận bằng phương pháp phân tích nguyên nhân – kết*, Đại học Giao thông Vận tải, Hà Nội.
4. Nguyễn Thùy Linh (2011), *Tình hình tai nạn giao thông và sử dụng rượu bia ở bệnh nhân tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam và Ninh Bình từ ngày 12/2010 đến tháng 2/2011*, Trường ĐH Y tế Công cộng, Hà Nội.
5. Bộ Y tế (2010), *Quyết định 933/QĐ-BYT ngày 23/3/2010 về việc Quy định xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bệnh nhân TNGT*.
6. Trung tâm nghiên cứu an toàn giao thông (2017), *Tình hình đặc điểm tai nạn giao thông đường bộ tại Việt Nam trong những năm gần đây*.
7. Viện Chiến lược và Chính sách y tế (2019), *Tác hại của rượu bia đối với hộ gia đình Việt Nam*, Hà Nội.
8. Nguyễn Hiền Vương, Phạm Việt Cường (2015), "Thực trạng sử dụng rượu bia của nam giới trong độ tuổi 15-60 tuổi tại xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội năm 2014", *Tạp chí Y tế công cộng*, 3(35), Hà Nội.
9. WHO (2019), *Hỏi đáp về phòng, chống tác hại của rượu bia*, Hà Nội.
10. Hanh H, Assanangkornchai S, Geater AF, Hanh V. (2019), *Socioeconomic inequalities in alcohol use and some related consequences from a household perspective in Vietnam*, Drug Alcohol Rev.
11. WHO (2018), *Global status report on alcohol and health 2018*.

(Ngày nhận bài: 19/09/2020 - Ngày duyệt đăng: 12/12/2020)
